

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH HUNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Phạm Văn T**

Các hội thẩm nhân dân: Bà **Đào Thị M.**

Bà **Nguyễn Thị N.**

Thư ký phiên toà: Ông **Đào Quang Đ.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên toà: Bà **Trịnh Thị O** - Kiểm sát viên.

Ngày 03/6/2021 tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện V - tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 32/2021/HSST ngày 10/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 5 năm 2021 đối với Bị cáo:

Lò Văn H, Sinh năm: 1992; HKTT: Bản B, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; Dân tộc: Thái; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Lò Văn X và bà: Lò Thị S; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, Con: Chưa có; Tiền án: Chưa có; Tiền sự: Ngày 28/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn là 24 tháng, đến ngày 28/02/2020 H trở về địa phương. H bị bắt tạm giam ngày 22/3/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Anh Cà Văn M, sinh năm 1999 (có mặt);

Địa chỉ: Bản C, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1993 (vắng mặt);

Địa chỉ: thôn 3, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn H là người nghiện ma túy ở trọ tại thôn A, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/12/2020, H đi bộ một mình từ phòng trọ đến phòng trọ của anh Cà Văn M ở khu trọ của gia đình chị Nguyễn Thị H ở thôn H, xã M chơi thì thấy cửa phòng trọ của anh M chốt bên trong. H nhìn qua khe cửa sổ phòng trọ của anh M thì thấy anh M đang nằm ngủ trên giường, bên cạnh có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A21S,

màu xanh trị giá 3.200.000đ (theo kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện V). Thấy vậy, H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại của anh M. H liền thò tay qua cửa sổ lấy chiếc điện thoại di động của anh M, sau đó mang chiếc điện thoại đến cửa hàng điện thoại C H ở Đường Nguyễn Thiện T, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên (do anh Nguyễn Mạnh C làm chủ) để bán. Tại đây H nói với anh C chiếc điện thoại là của H nên anh C đồng ý mua với giá 2.000.000đ.

Quá trình điều tra, ngày 25/12/2020 anh Nguyễn Mạnh C tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A21S màu xanh và 01 đĩa CD – R có đoạn video hình ảnh H đến cửa hàng của anh C để bán điện thoại. Cùng ngày 25/12/2021 anh Cà Văn M cũng tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra 01 đĩa CD – R có đoạn video hình ảnh H đến khu trọ lấy điện thoại của anh M.

Ngày 06/01/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự, Bộ công an giám định đối với 02 đoạn video có cắt ghép, chỉnh sửa gì không. Đến ngày 03/02/2021 Viện khoa học hình sự, Bộ công an có kết luận số 109/C09 – P6, kết luận: “Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp Video mẫu cần giám định.

Ngày 10/02/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại anh Cà Văn M 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A21S màu xanh. Anh M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Anh Nguyễn Mạnh C không biết điện thoại là do trộm cắp mà có nên đã đồng ý mua của H với giá 2.000.000đ. Do vậy không có căn cứ để xử lý đối với anh C. Đối với số tiền 2.000.000đ, ngày 25/12/2020 H đã tự nguyện trả lại anh C. Anh C đã nhận lại tiền và không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Tại phiên tòa bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại anh M có ý kiến: Bị cáo H thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản của anh như nội dung bản Cáo trạng của Đại diện viện kiểm sát vừa đọc tại phiên tòa, tài sản của anh bị H trộm cắp là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A21S màu xanh, anh đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V trả lại, không bị hư hại gì nên về trách nhiệm dân sự anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên anh đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 37/CT - VKS, ngày 10/5/2021 của VKSND huyện V truy tố bị cáo Lò Văn H về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát huyện V đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Lò Văn H phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 1 năm đến 1 năm 3 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/3/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo : Lời khai của bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại anh M, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh C cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 24/12/2020 tại phòng trọ của anh Cà Văn M ở gia đình chị Nguyễn Thị H thuộc thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Lò Văn H lén lút bí mật chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A21S, màu xanh trị giá 3.200.000đ của anh M mang bán lấy tiền, sau đó thì bị phát hiện.

[3]. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi lén lút bí mật chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A21S, màu xanh trị giá 3.200.000đ của anh M là vi phạm pháp luật. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Lò Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ngoài ra bị cáo có 01 tiền sự Ngày 28/02/2018 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc thời hạn là 24 tháng, đến ngày 28/02/2020 H trở về địa phương, bị cáo không lấy đồ làm bài học cho bản thân, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Do đó, việc áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết.

[5]. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, giá trị tài sản không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bồi thường thiệt hại trả lại số tiền 2.000.000đ cho anh Nguyễn Mạnh C do bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A21S, màu xanh cho anh C mà có và bị hại anh M xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6]. Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng giáo

đục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng dẫn dắt giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, gia đình kinh tế khó khăn, mắc nghiện ma túy và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh M đã nhận lại tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung A21S, màu xanh, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[9]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/3/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết

Về án phí : Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh C vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Phạm Văn Trung